

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ST
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ST, ngày 18 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn H;

Bị đơn: Chị Đinh Thị M;

Đều trú tại: thôn MH, xã SB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 106 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Đinh Văn H, sinh năm 1995, bị đơn chị Đinh Thị M, sinh năm 1996; đều trú tại: Thôn MH, xã SB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh H và chị M tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh H và chị M công nhận có 02 (hai) con chung tên là: Đinh Thị Hương D; sinh ngày 21/11/2014 và Đinh Thị Hoàng D1; sinh ngày

21/11/2014; anh H và chị M thỏa thuận giao cho chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu Hướng D và Hoàng D1. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn anh H không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm hoặc cản trở. Vì lợi ích của con chung; một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- **Về các tài sản chung và nợ vay chung:** Anh H và chị M tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Anh H thỏa thuận tự nguyện chịu nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006715 ngày 19/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Chi cục Thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi hoàn trả lại cho anh H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện ST;
- UBND xã SB (Tư Pháp);
- Chi cục THADS huyện ST;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lâm Thị Ánh Tuyết